

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2022/HS-PT

Ngày: 20/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH B

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hà.

Các Thẩm phán: - Bà Hoàng Thị Hải Hương.

- Bà Hoàng Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh B.

- Đại diện VKSND tỉnh B tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Hồng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/7/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/TLPT-HS ngày 24/3/2022 đối với bị cáo Lê Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HSST ngày 17/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện LN, tỉnh B.

*** Bị cáo bị kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Lê Văn C**, sinh năm 1992; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Ao Nhãn, xã Tân Hoa, huyện LN, tỉnh B; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 9/12. Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Lê Văn Châu, sinh năm 1972; Con bà: Vi Thị Ba, sinh năm 1973; Hiện chung sống như vợ chồng với Vi Thị Hảo, sinh năm 1994; trú tại thôn Tân Giáp, xã Thanh Hải, huyện LN, tỉnh B; Con: Có 01 con, sinh năm 2016.

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt hành chính số: 163A/QĐ-XPHC ngày 03/07/2019, Công an huyện LN, tỉnh B xử phạt Lê Văn C số tiền 750.000 (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) hành vi đánh nhau. Hiện C chưa chấp hành nộp phạt.

Nhân thân: Tại Bản án số 47/2012/HSST ngày 13/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện LN, tỉnh B xử phạt Lê Văn C 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, thời gian thử thách 17 tháng 04 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 09/8/2012 Lê Văn C chấp hành xong án phí. Tính đến thời điểm này bị cáo đã được xóa án tích.

Tại Bản án số 24/2020/HSST ngày 10/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh B tuyên phạt Lê Văn C 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương

tích”, bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng Hiệp số tiền 30.522.000 đồng, chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.526.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hiện Chức chưa chấp hành hình phạt.

Bị cáo tạm giam theo Lệnh bắt bị can để tạm giam từ ngày 14/11/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B (Có mặt).

*** Các bị cáo không có kháng cáo:**

1. Họ và tên: Vũ Thành Long, sinh ngày 05/09/2003; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Phổ Biển, xã Biển Động, huyện LN, tỉnh B. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Vũ Đình Phúc, sinh năm 1983; Con bà: Nguyễn Thị Hoài Thu, sinh năm 1982; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. (Có mặt).

2. Họ và tên: Lục Văn Tiệp, sinh năm 2001; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Ao Nhân, xã Tân Hoa, huyện LN, tỉnh B; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 8/12. Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Lục Văn Phong, sinh năm 1982; Con bà: Hoàng Thị Nhu, sinh năm 1982; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Đang chấp hành án tại Trại giam Quang Ninh (Có mặt).

3. Họ và tên: Lương Văn Hành, sinh năm 2001; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Ao Nhân, xã Tân Hoa, huyện LN, tỉnh B; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 8/12. Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Lương Văn Thắng, sinh năm 1976 (đã chết); Con bà: Lâm Thị Ệt, sinh năm 1977; Vợ: Vi Thị Bé và có 01 con sinh ngày 22/10/2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Nguyên, Hải Phòng. (Có mặt).

4. Họ và tên: Hoàng Văn Trường, sinh năm 1993; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Ao Nhân, xã Tân Hoa, huyện LN, tỉnh B; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 7/12. Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Hoàng Văn Đồng, sinh năm 1972; Con bà: Vi Thị Éng, sinh năm 1973; Vợ: Hồ Thị Đường và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

(Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- **Người đại diện hợp pháp của bị cáo Vũ Thành Long:** Chị Nguyễn Thị Hoài Thu, sinh năm 1982.

(Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Phổ Biển, xã Biển Động, huyện LN, tỉnh B.

- **Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn C:** Ông Hoàng Trọng Nghĩa, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B (Có mặt).

- **Bị hại:** Nguyễn Thị Huyền, sinh ngày 26/10/2005 (Vắng mặt).
Nơi cư trú: Thôn Nhơn Bông, xã Ayun, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.
Người giám hộ cho Nguyễn Thị Huyền: Ông Nguyễn Văn Quý, sinh năm 1957.
(Vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Lý Văn Sinh, sinh năm 1990.
Nơi cư trú: Thôn Thuận A, xã Phú Nhuận, huyện LN, tỉnh B. (Vắng mặt).

* *Người tham gia tố tụng khác:* Vụ án còn có các bị hại là Lưu Thị Viện (tên gọi khác: Lưu Như Viện), người giám hộ cho Lưu Thị Viện là bà Giáp Thị Thùy Chi, Phó chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ huyện LN, tỉnh B; Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị Huyền là Luật sư Tạ Ngọc Vân, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị Huyền và Lưu Thị Như Viện là bà Thân Thị Thúy Vân- Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Châu Thị Bảo Trân, chị Bùi Thị Kim Trúc, chị Moong Thị Mạo, chị Bùi Thị Phấn, anh Vũ Đình Phúc, anh Vũ Trọng Nghĩa, anh Nguyễn Thành Đô, anh Trần Văn Đại, anh Lục Văn Phong, chị Hồ Thị Đường, chị Nguyễn Thị Huyền, ông Ngô Văn Hòa, bà Hà Thị Thắm nhưng không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/9/2020 Cục Cảnh sát hình sự Bộ công an nhận được đơn đề nghị của ông Nguyễn Văn Quý, sinh năm 1957 trú tại thôn Nhơn Bông, xã Ayun, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai trình báo về việc con gái mình là Nguyễn Thị Huyền, sinh năm 2005 trú tại thôn Nhơn Bông, xã Ayun, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai trước đó đi đến thành phố Đà Nẵng trông cháu cho chị Nguyễn Thị Tâm (là chị gái của Huyền), đến tháng 7/2020 Huyền bỏ đi khỏi gia đình chị Tâm, gia đình không biết Huyền đi đâu, làm gì với ai. Hồi 18 giờ ngày 28/9/2020 Cục Cảnh sát hình sự Bộ công an phối hợp với Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh B và Công an huyện LN kiểm tra hành chính tại quán karaoke Đạt Thành, địa chỉ: thôn Biển Giữa, xã Biển Động, huyện LN, tỉnh B. Qua kiểm tra phát hiện cháu Nguyễn Thị Huyền (là con gái của ông Nguyễn Văn Quý) đang làm nhân viên tại quán. Ngoài ra trong quán còn có các nhân viên nữ gồm: Châu Thị Bảo Trân, sinh ngày 18/10/2001, trú tại 48/49 Sương Nguyệt Ánh, Phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An; Bùi Thị Kim Trúc, sinh ngày 10/10/2002 trú tại Ấp Xóm Rầy, xã Kiểng Phước, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; Lưu Thị Như Viện, sinh ngày 26/10/2006, trú tại xã Lưu Kiên, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An (khi kiểm tra hành chính khai tên Lưu Tâm Như, sinh ngày 26/10/2000); Nguyễn Thị Phấn, sinh năm 1991, trú tại xóm Nàng, xã Quyết Thắng, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (lúc bị kiểm tra khai tên Nguyễn Thị Hà, sinh năm 15/8/2001, trú tại 184 Nguyễn Như Hạnh, phường Hòa Minh, Quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng); Lương Thị Đình, sinh ngày

06/07/2007, trú quán: Bản Xói Voi, xã Nhôn Mai, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An (khi kiểm tra hành chính khai tên Lương Thị Hậu, sinh ngày 15/03/2002 trú tại thôn Nậm Nhoóng, xã Nho Mai, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An; Mong Thị Mạo, sinh năm 2003, trú quán: Bản Xói Voi, xã Nhôn Mai, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An (khi kiểm tra hành chính khai tên Moong Thị Tuyết, sinh năm 06/03/2000, trú tại thôn Sói Mai, xã Nhân Mai, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Vũ Thành Long, sinh ngày 05/9/2003 trú tại Phố Biền, xã Biền Động, huyện LN, tỉnh B; Lê Văn Thành, sinh năm 1997, trú tại thôn Ao Nhãn, xã Tân Hoa, huyện LN, tỉnh B. Tổ công tác đã mời tất cả những người nêu trên về trụ sở Công an huyện LN để làm việc. Đến hồi 20 giờ 05 phút cùng ngày tại Công an huyện LN, Vũ Thành Long xin đầu thú về hành vi môi giới cho các nhân viên nữ của quán Đạt Thành đi bán dâm cho khách có nhu cầu tại nhà nghỉ Bình Minh ở thôn Biền Giũa, xã Biền Động, huyện Lục Ngạn nhằm thu lợi bất chính.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Vào khoảng tháng 4/2020 Nguyễn Thị Huyền, sinh ngày 16/10/2005 trú tại thôn Nhơn Bông, xã Ayun, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, Huyền đến nhà chị Nguyễn Thị Tâm ở thành phố Đà Nẵng để trông cháu giúp chị Tâm. Trong thời gian ở nhà chị Tâm, qua mạng xã hội Facebook, Huyền có quen người con gái với nick name “Tâm Linh” tự xưng tên Linh người Quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Quá trình nói chuyện Linh nói cho Huyền biết có việc làm ở ngoài Bắc (Linh không nói rõ làm công việc gì), hỏi Huyền có muốn đi làm không, Huyền đồng ý sẽ ra ngoài Bắc làm theo sự giới thiệu của Linh. Khoảng 02 ngày sau Huyền và Linh gặp nhau, khi gặp nhau Huyền giới thiệu với Linh là sinh năm 2002. Sau đó Linh đón xe ô tô khách đưa Huyền đến một quán Karaoke tại huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội để Huyền làm việc, còn Linh đi về. Tại quán Huyền được biết chủ quán tên Long, Huyền được giao làm nhiệm vụ bấm bài hát và hát cùng khách, trong quá trình làm ở đây có khách hỏi Huyền “*Có đi khách không*” nhưng Huyền từ chối và đã bị Long tát. Huyền điện cho Linh đến đón và nói sẽ không làm việc tại quán đó nữa. Sau đó Linh đến đón đưa Huyền ra bến xe Nước Ngầm bắt ô tô khách cho Huyền lên thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh B, Linh không đi cùng. Khi Huyền đến thị trấn Chũ thì có người đàn ông tên Tiến khoảng 30-35 tuổi đón và đưa Huyền đến nhà ông Vũ Đình Phúc, sinh năm 1983 trú tại thôn Phố Biền, xã Biền Động, huyện LN. Tại đây Phúc bảo Huyền có làm ở đây được không, nếu được thì làm cho Phúc, Huyền đã đồng ý. Sau đó Huyền được đưa đến quán Karaoke Ruby 86 ở thôn Thượng, xã Cẩm Đàn, huyện Sơn Động, tỉnh B làm. Tại quán Huyền làm nhiệm vụ bấm bài hát, uống bia cùng khách. Làm được khoảng 02 tháng do quán Ruby 86 tạm ngừng hoạt động nên các nhân viên chuyển đến quán Karaoke Đạt Thành ở xã Biền Động, huyện Lục Ngạn làm. Quán Karaoke Đạt Thành do Lê Văn Chúc, sinh năm 1992 trú tại thôn Ao Nhãn, xã Tân Hoa, huyện LN, tỉnh B thuê lại của ông Vũ Đình Phúc để kinh doanh dịch vụ karaoke. Chúc là người quản lý quán, còn Vũ Thành Long, sinh ngày 05/9/2003 trú quán tại thôn phố Biền, xã Biền Động, huyện LN, tỉnh B (là con trai ông Phúc) là người trực tiếp quản lý toàn bộ nhân viên ở đây. Cụ thể khi

khách đến quán hát karaoke có nhu cầu gọi nhân viên phục vụ rót bia, bấm bài hát thì Long sẽ điều nhân viên theo yêu cầu của khách, trường hợp khách có nhu cầu mua dâm thì đặt vấn đề với Long, nếu Long không có mặt tại quán thì khách nói với Chúc, Chúc sẽ thông báo lại cho Long để Long điều nhân viên đi bán dâm. Việc mua bán dâm không thực hiện tại quán mà khi khách có nhu cầu mua dâm, Long sẽ đưa nhân viên đến nhà nghỉ Bình Minh để thực hiện việc mua bán dâm với khách, hoặc khách chở nhân viên đi đến nhà nghỉ để mua bán dâm. Về sinh hoạt thì các nhân viên đều ăn ngủ tại quán, chịu sự quản lý của Long, không nhân viên nào được rời khỏi quán nếu không được sự đồng ý của Long. Long quy định tiền nhân viên phục vụ hát và rót bia tại quán Đạt Thành là 180.000đồng/giờ, phục vụ ở quán khác là 160.000đồng/giờ, nhân viên được hưởng là 100.000 đồng/giờ; nhân viên đi bán dâm qua đêm giá là 1.200.000 đồng - 1.500.000đồng/nhân viên/đêm, đi bán dâm theo giờ là 500.000 - 600.000đồng/1 nhân viên/giờ tùy vào từng nhân viên của quán, số tiền bán dâm Long và nhân viên chia đôi, mỗi người hưởng 50/50. Trong thời gian từ tháng 8/2020 đến 26/9/2020 Vũ Thành Long đã 07 lần môi giới các nhân viên bán dâm cho khách, gồm: 03 lần môi giới cho Nguyễn Thị Huyền bán dâm (trong đó 01 lần môi giới Huyền bán dâm cho Hoàng Văn Trường, sinh năm 1993 trú tại thôn Ao Nhãn, xã Tân Hoa, huyện LN, tỉnh B và 02 lần môi giới Huyền bán dâm cho Lục Văn Tiệp, sinh năm 2001 trú tại thôn Ao Nhãn, xã Tân Hoa, huyện LN, tỉnh B); 01 lần môi giới Lưu Thị Như Viện bán dâm cho Lương Văn Hành, sinh năm 2001 trú tại thôn Ao Nhãn, xã Tân Hoa, huyện LN, tỉnh B (lần môi giới này do Lục Văn Tiệp đứng ra nhắn tin hỏi Long mua dâm cho Tiệp và Hành; việc trả tiền mua dâm do Hành trả cho Long gồm tiền Tiệp mua dâm Huyền, Hành mua dâm Viện); 03 lần môi giới cho Châu Thị Bảo Trân bán dâm cho Lê Văn Sinh, sinh năm 1992 trú tại thôn Ao Nhãn, xã Tân Hoa, huyện LN, tỉnh B; 01 lần môi giới cho Bùi Thị Kim Trúc bán dâm cho một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ). Trong đó Lê Văn Chúc đã 02 lần giúp sức cho Long môi giới cho nhân viên của quán đi bán dâm, trong đó 01 lần giúp sức Long môi giới Nguyễn Thị Huyền bán dâm cho Hoàng Văn Trường và 01 lần giúp sức Long môi giới Châu Thị Bảo Trân bán dâm cho Lý Văn Sinh. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng cuối tháng 8/2020, đầu tháng 9/2020 Lý Văn Sinh, sinh năm 1990 trú tại thôn Thuận A, xã Phú Nhuận, huyện LN, tỉnh B đến quán Karaoke Ruby 86 ở thôn Thượng, xã Cẩm Đàn, huyện Sơn Động, tỉnh B để hát và có yêu cầu chủ quán gọi nhân viên nữ để phục vụ rót bia và chọn bài. Thời điểm này Vũ Thành Long đang làm quản lý nhân viên tại quán Ruby 86 và Châu Thị Bảo Trân, sinh ngày 18/10/2001, trú tại 48/49 Sương Nguyệt Ánh, Phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An cũng đang làm nhân viên tại quán nên Long đã điều Trân phục vụ Sinh. Sau khi hát xong Sinh bảo với Long “Cho chú đưa Trân đi ăn đêm và đi chơi” (tức đi quan hệ tình dục), Long đồng ý. Sau đó Sinh đã đưa Châu Thị Bảo Trân đến nhà nghỉ Bình Minh ở thôn Biễn Giữa, xã Biễn Động, huyện Lục Ngạn thuê phòng 206 ở tầng 1 để thực hiện việc mua bán dâm. Khi vào trong phòng, Sinh và Trân cởi quần áo và thực hiện hành vi quan hệ tình dục với nhau.

Sau khi quan hệ tình dục xong, Sinh đã đưa cho Trân số tiền mua dâm là 2.000.000 đồng. Trân về quán Đạt Thành, đưa cho Long số tiền 500.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng thời gian vào cuối tháng 8 và đầu tháng 9 năm 2020 Bùi Thị Kim Trúc, sinh ngày 10/10/2002 trú tại xóm Rẫy, xã Kiểng Phước, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang (thời điểm này Trúc 17 tuổi 10 tháng) được Long điều phục vụ rót bia cho khách tại phòng hát của quán Đạt Thành. Trong quá trình phục vụ khách hát có 01 nam thanh niên khoảng hơn 20 tuổi (Trúc không biết họ tên, địa chỉ) đã hỏi Trúc “có đi ngoài không” (tức là đi bán dâm). Trúc có hỏi ý kiến của Long và Long đồng ý. Sau đó nam thanh niên này điều khiển xe mô tô đưa Trúc đi đến nhà nghỉ Bình Minh ở thôn Biển Giữa xã Biển Động, huyện Lục Ngạn thuê phòng 204 để quan hệ tình dục. Sau khi quan hệ tình dục xong người này thanh toán tiền phòng và trả cho Trúc số tiền 250.000 đồng, rồi chở Trúc đi về quán hát Đạt Thành. Sau khi về quán Trúc đã đưa toàn bộ số tiền này cho Long. Hiện Long chưa thanh toán số tiền này cho Trúc.

Lần thứ ba: Khoảng đầu tháng 9/2020 Lý Văn Sinh đến quán Đạt Thành gặp Châu Thị Bảo Trân và trực tiếp đặt vấn đề mua dâm với Trân, Trân đồng ý. Sau đó Trân đã hỏi và xin phép Vũ Thành Long cho đi chơi với Lý Văn Sinh (tức đi bán dâm cho Sinh), Long đồng ý và chở Trân đi đến nhà nghỉ Bình Minh ở thôn Biển Giữa, xã Biển Động, huyện Lục Ngạn để Trân bán dâm cho Sinh. Khi đến nhà nghỉ Bình Minh, Sinh và Trân thuê phòng để thực hiện việc mua bán dâm, còn Long về quán Đạt Thành. Sau khi Trân và Sinh quan hệ tình dục xong, Sinh trả cho Trân số tiền 1.500.000 đồng. Trân cầm tiền về quán Đạt Thành đưa cho Long số tiền 500.000 đồng.

Lần thứ tư: Khoảng tháng 9/2020 Lý Văn Sinh đến quán Đạt Thành hát Karaoke, sau khi hát xong, Sinh ra quầy lễ tân gặp Lê Văn Chúc và đặt vấn đề với C được đi chơi với Trân một lúc (tức đi quan hệ tình dục). C hiểu Sinh muốn mua dâm Trân nên đã bảo Sinh đi hỏi Long, Sinh gặp Long hỏi mua dâm Trân, Long đồng ý. Sau đó Sinh đưa Trân đến nhà nghỉ Bình Minh ở thôn Biển Giữa, xã Biển Động, huyện Lục Ngạn thuê phòng thực hiện hành vi mua bán dâm. Sau khi mua bán dâm xong, Sinh trả Trân số tiền 1.500.000 đồng, Trân về quán Đạt Thành và đưa cho Long số tiền 500.000 đồng tiền bán dâm.

Lần thứ năm: Khoảng giữa tháng 9/2020 Hoàng Văn Trường, sinh năm 1993; Hoàng Văn Đạo, sinh năm 1992 cùng trú tại thôn Ao Nhãn, xã Tân Hoa, huyện LN và chị Nguyễn Thị Nguyệt, sinh năm 2002 trú tại thôn Việt Tiến, xã Giáo Liêm, huyện Sơn Động, tỉnh B điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Innova biển kiểm soát 98A-049.15 đến quán karaoke Đạt Thành để hát. Tại đây, Trường có nhờ C gọi cho 01 nhân viên nữ phục vụ rót bia và chọn bài hát, C đã bảo Nguyễn Thị Huyền, sinh năm 2005 trú tại thôn Nhon Bông, xã Ayun, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai (tên gọi khác là Trâm) phục vụ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày sau khi hát xong, Trường rủ Huyền đi chơi (tức đi quan hệ tình dục), Huyền bảo Trường phải hỏi ý kiến của C và Long. Nghe Huyền nói vậy, Trường ra quầy lễ tân hỏi C “Mày cho Trâm (tức Huyền) đi chơi với tao một tí” (Chức hiểu là đi quan hệ tình dục)

(thời điểm này Huyền mới được 14 tuổi 10 tháng). C gật đầu đồng ý và đi vào phòng ngủ hỏi Long “Cho đưa kia (tức Huyền) đi với Trường” (Long hiểu ý C hỏi cho Huyền đi bán dâm cho khách), Long đồng ý đi cùng C đi ra khu vực quầy lễ tân, Long hỏi Huyền “có thích đi với anh Trường không”, Huyền đồng ý. Long hỏi C về tiền mua dâm của Trường thì Chúc bảo “để anh lấy cho”, do Trường là bạn của Chúc nên tiền hát, tiền bia, tiền nhân viên phục vụ rót bia và tiền mua dâm Trường đều nợ Chúc. Sau đó Đạo điều khiển xe ô tô chở Nguyệt, Huyền và Trường đến nhà nghỉ Ban Mai ở thôn Thượng, xã Cẩm Đàn, huyện Sơn Động, tỉnh B thuê phòng nghỉ. Tuy nhiên lúc này Nguyệt bảo có việc cá nhân xin về trước nên Trường bảo Đạo chở đến nhà nghỉ Bình Minh ở thôn Biển Giữa, xã Biển Động, huyện Lục Ngạn. Khi đến nhà nghỉ Bình Minh thì Trường và Huyền xuống xe, còn Đạo đi ô tô đưa Nguyệt về nhà. Trường và Huyền vào nhà nghỉ Bình Minh, Trường là người đứng ra thuê phòng thì được bố trí ở phòng 303 ở tầng 2. Khi vào trong phòng 303, Trường bảo Huyền cho quan hệ tình dục, tuy nhiên do Huyền nói đang đến tháng (chu kỳ kinh nguyệt) nên Trường không thực hiện được hành vi quan hệ tình dục với Huyền mà chỉ hôn môi, dùng tay sờ, bóp ngực (vú) của Huyền để thỏa mãn sinh lý của bản thân, sau đó Trường cởi quần áo rồi ôm Huyền ngủ. Sáng ngày hôm sau Trường trả phòng và thanh toán tiền phòng xong thì gọi Đạo đến đón Trường và đưa Huyền về quán Đạt Thành. Khoảng 02 đến 03 ngày sau Trường đến quán hát Đạt Thành thanh toán cho C tổng số tiền là 3.000.000 đồng (bao gồm tiền hát, nhân viên phục vụ, tiền mua dâm của Huyền) và Trường có nói lại với Chúc là hôm đó Huyền đến tháng nên không quan hệ tình dục được. Sau đó C đưa cho Long số tiền khoảng 800.000 đồng đến 900.000 đồng, Long nhận tiền và nói với C là “tiền anh Trường mua dâm Huyền phải là 1.000.000 đồng”, C nghe thấy nhưng không nói gì, do biết Trường là bạn của Chúc nên Long cũng không đòi thêm. Số tiền trên Long vẫn giữ, chưa chia cho Huyền.

Lần thứ sáu: Khoảng 20 giờ ngày 18/9/2020 Lục Văn Tiệp, sinh năm 2001; Trần Văn Đại, sinh năm 1996; Lương Văn Hành, sinh năm 2001 cùng trú tại thôn Ao Nhãn, xã Tân Hoa, huyện LN, tỉnh B đến phòng trà Bảo An ở thôn Phố Biển, xã Biển Động, huyện LN, tỉnh B hát karaoke. Tại đây, nhóm của Tiệp đã nhờ chủ quán gọi hộ 03 nhân viên nữ để phục vụ rót bia, bấm chọn bài hát. Chủ quán đã đặt vấn đề với Vũ Thành Long, sau đó Long chở 03 nhân viên, trong đó có Nguyễn Thị Huyền đến quán Bảo An để phục vụ nhóm của Tiệp. Quá trình Huyền phục vụ trong phòng hát thì Tiệp hỏi Huyền “có đi ngoài không em” (Huyền hiểu ý Tiệp muốn mua dâm), Huyền bảo Tiệp “anh Long đồng ý cho đi thì đi”. Một lúc sau Long đến quán để đón nhân viên thì Tiệp hỏi Long “Có cho đi ngoài không” (Long hiểu ý Tiệp muốn mua dâm Huyền), Long bảo có và báo giá qua đêm là 1.500.000 đồng, Tiệp trả giá 1.200.000 đồng. Long nhất trí. Sau đó Tiệp đã thanh toán tiền nhân viên phục vụ rót bia, chọn bài và tiền mua dâm Huyền cho Long rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 98N7-8548 chở Huyền đi đến nhà nghỉ Bình Minh ở thôn Biển Giữa, xã Biển Động, huyện Lục Ngạn thuê phòng số 303 để thực hiện hành vi mua dâm Huyền. Khi vào phòng 303 Huyền và

Tiếp cởi quần áo quan hệ tình dục với nhau xong thì Tiếp ôm Huyền ngủ. Đến sáng ngày 19/9/2020 Tiếp thanh toán tiền thuê phòng nghỉ và chở Huyền về quán hát Đạt Thành. Số tiền này Long vẫn giữ, chưa thanh toán cho Huyền.

Lần thứ bảy: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/9/2020 Lục Văn Tiếp cùng với Trần Văn Đại, sinh năm 1996 và Lương Văn Hành, sinh năm 2001 đều trú tại thôn Ao Nhãn, xã Tân Hoa, huyện LN, tỉnh B đến quán karaoke Đạt Thành để hát. Tại đây Tiếp đã sử dụng mạng xã hội Facebook nhắn tin đặt vấn đề với Vũ Thành Long về việc muốn mua dâm Nguyễn Thị Huyền, lúc này Hành nhờ Tiếp đặt vấn đề với Long cho Hành mua dâm Lưu Thị Như Viện (tên gọi khác là Như), sinh ngày 26/10/2006 trú tại Bản Lưu Phong, xã Lưu Kiền, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An (tại thời này Viện mới 13 tuổi 11 tháng), Long đồng ý. Sau khi hát xong, Tiếp thanh toán tiền hát, rồi cùng Hành gặp Long thỏa thuận, thống nhất giá Tiếp mua dâm Huyền và Hành mua dâm Viện qua đêm với tổng số tiền là 2.300.000 đồng, tiền thuê phòng nghỉ do Long trả. Sau đó Long sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Loncin SS50 màu sơn xanh đỏ, không có biển kiểm soát chở Viện; Tiếp điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98N7-8548 chở Hành đến nhà nghỉ Bình Minh ở thôn Biển Giữa, xã Biển Động, huyện LN, tỉnh B để mua bán dâm. Trên đường đi do xe mô tô của Long hết xăng, lúc này Hành đã trả cho Long số tiền 2.300.000 đồng là tiền Tiếp và Hành mua dâm Huyền và Viện. Sau đó Viện lên xe mô tô của Tiếp và Hành tiếp tục đến nhà nghỉ Bình Minh, còn Long quay lại quán Đạt Thành đón Huyền đưa đến nhà nghỉ Bình Minh. Tại nhà nghỉ Bình Minh, Tiếp và Huyền vào phòng 204; Hành và Viện vào phòng 203 của nhà nghỉ Bình Minh thực hiện hành vi quan hệ tình dục, còn Long quay về quán Đạt Thành. Sáng ngày 27/9/2020 Long đến nhà nghỉ Bình Minh để đón Viện và Huyền đồng thời thanh toán tiền 02 phòng nghỉ hết 420.000 đồng, lúc này Hành gặp Long và nói dối Long là Viện đang đến tháng không làm ăn được gì, nghe Hành nói vậy, Long đưa lại cho Hành số tiền 600.000 đồng. Số tiền này Long vẫn giữ chưa thanh toán cho Viện và Huyền.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị Huyền, Lưu Thị Như Viện, Châu Thị Bảo Trân, Bùi Thị Kim Trúc đều khai nhận các lần được Vũ Thành Long điều đi bán dâm là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc.

Ngày 30/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LN đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nhà ở, nơi làm việc của Vũ Thành Long tại thôn Phô Biền, xã Biển Động, huyện LN. Quá trình khám xét nơi ở của Long đã thu giữ 01 (một) quyển sổ tay có bìa màu nâu đỏ bên trong có tổng số 22 (hai mươi hai) trang, cả mặt bìa bên trong có ghi chép các con số và chữ. Quá trình khám xét tại quán hát Đạt Thành không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Ngày 03/10/2020 và ngày 05/10/2020 Lục Văn Tiếp, Lương Văn Hành lần lượt đến Công an huyện LN đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi mua dâm của bản thân.

Ngày 30/9/2020 và ngày 13/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LN ra Quyết định trưng cầu giám định số 256, 257, 271 trưng cầu giám định tổn thương màng trinh và bộ phận sinh dục của Bùi Thị Kim Trúc, Nguyễn Thị

Huyền, Lưu Thị Như Viện. Tại bản Kết luận giám định số 9649/20/TD ngày 01/10/2020, số 9650/20/TD ngày 01/10/2020 và số 9669/20/TD ngày 15/10/2020 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh B kết luận: Bùi Thị Kim Trúc: “Màng trinh rách cũ vị trí 6 giờ”; Nguyễn Thị Huyền: “Màng trinh giãn rộng, có vết rách vũ vị trí 9 giờ”; Lưu Thị Như Viện: “Màng trinh vị trí 7 giờ và 3 giờ vết rách cũ”.

Ngày 29/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LN đã tiến hành cho Nguyễn Thị Huyền nhận dạng qua ảnh những người đã mua dâm mình. Kết quả Huyền nhận ra người trong ảnh số 04 là Hoàng Văn Trường và người trong ảnh số 03 là Lục Văn Tiệp là những người đã mua dâm Huyền; Tiến hành cho Vũ Thành Long nhận dạng qua ảnh những người mà Long đã môi giới để mua dâm Huyền. Kết quả Long nhận ảnh số 02 là Hoàng Văn Trường và ảnh số 03 là Lục Văn Tiệp là những người đã mua dâm với Huyền.

Ngày 04/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LN đã tiến hành cho Lưu Thị Như Viện nhận dạng qua ảnh đối với người đã mua dâm Viện và Huyền. Kết quả Viện nhận ra người trong ảnh số 04 là Lục Văn Tiệp đã mua dâm Huyền và nhận dạng tại ảnh số 03 là Lương Văn Hành đã mua dâm đối với Viện.

Ngày 03/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LN tiến hành cho Châu Thị Bảo Trân nhận dạng qua ảnh đối với người đã mua dâm Trân. Kết quả Trân nhận ra người trong ảnh số 03 là Lý Văn Sinh là người đã mua dâm Trân.

Ngày 08/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LN tiến hành cho Lục Văn Tiệp nhận dạng qua ảnh đối với người đã bán dâm cho mình. Kết quả: Tiệp nhận ra người trong ảnh số 02 là Nguyễn Thị Huyền (tức Trâm) là người đã bán dâm cho mình.

Trong các ngày 30/9/2020; 04/10/2020; 13/10/2020; 14/10/2020; 14/11/2020; 09/4/2021; 10/4/2021; 11/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LN đã tiến hành xác định hiện trường nơi Nguyễn Thị Huyền bán dâm cho Hoàng Văn Trường, Lục Văn Tiệp; Châu Thị Bảo Trân bán dâm cho Lý Văn Sinh; Bùi Thị Kim Trúc bán dâm cho một người đàn ông lạ mặt và Lưu Như Viện bán dâm cho Lục Văn Hành tại nhà nghỉ Bình Minh thuộc thôn Biển Giữa, xã Biển Động, huyện LN; xác định hiện trường nơi Lục Văn Tiệp và Vũ Thành Long thỏa thuận việc mua bán dâm Nguyễn Thị Huyền tại Phòng trà Bảo An.

Ngày 29/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LN đã tiến hành trích xuất dữ liệu và thu giữ hình ảnh tại Camera an ninh của nhà nghỉ Bình Minh và Phòng trà Bảo An có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo đêm ngày 26/9/2020 và rạng sáng ngày 27/9/2020. Tiến hành cho Long, Viện, Huyền, Tiệp xem hình ảnh camera nêu trên, xác định nam thanh niên mặc áo cộc đen cầm điện thoại đưa lên tai nghe và thanh toán tiền phòng cho chủ nhà nghỉ Bình Minh trong hình ảnh camera là Long; xác định người con gái mặc áo có mũ đội chùm đầu chính là Nguyễn Thị Huyền (tức Trâm). Xác định người con gái mặc váy đen chính là Lưu Thị Như Viện (tức Như). Nam thanh niên mặc áo đen, mũ đen, quần dài

chính là Tiệp (khách mua dâm Huyền), nam thanh niên mặc quần dài đen cởi trần mang trên tay áo trắng chính là Hành (mua dâm Viện).

Ngày 29/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LN đã tạm giữ 01 quyển sổ bìa màu đỏ; 01 quyển sổ bìa màu đen; 01 hợp đồng thuê nhà bản phô tô lập ngày 09/10/2020 do Nguyễn Thị Huyền, sinh năm 1995 trú tại thôn Nam Sơn, xã Đại Sơn, huyện Sơn Động, tỉnh B (là bạn gái của Lê Văn Chúc và là nhân viên lễ tân của quán Đạt Thành) giao nộp. Quá trình điều tra tiến hành kiểm tra nội dung 02 cuốn sổ nêu trên, xác định nội dung bên trong cuốn sổ ghi chép chi phí sinh hoạt và thanh toán tiền cho các nhân viên của quán Đạt Thành.

Ngày 29/9/2020, 01/10/2020, 03/10/2020, 14/11/2020 và 15/11/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn lần lượt tạm giữ: 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova biển kiểm soát 98A-049.15 màu bạc cùng đăng ký xe ô tô, các giấy tờ liên quan mang tên Đỗ Đình Thúc (là phương tiện Hoàng Văn Trường đã sử dụng chở Nguyễn Thị Huyền đi đến nhà nghỉ Bình Minh để thực hiện hành vi mua bán dâm); tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 màu Gold của Châu Thị Bảo Trân; 01 điện thoại Galaxy M10 nhãn hiệu SamSung màu đen đã qua sử dụng của Bùi Thị Phấn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6s Plus vỏ màu bạc của Vũ Thành Long; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhoneX màu trắng của Lê Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh loại Nokia 105 của Hoàng Văn Trường; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMAS màu trắng số IMEI 1351726114549103, số IMEI 2 35172611454911 của Bùi Thị Kim Trúc; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 98N7-8548 của Lục Văn Tiệp (là xe mô tô Tiệp sử dụng chở Huyền đi đến nhà nghỉ Bình Minh thực hiện hành vi mua bán dâm); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu sơn nâu không biển kiểm soát thu giữ của Vũ Trọng Nghĩa, sinh năm 1989 trú quán thôn Phố Biển, xã Biển Động, huyện LN, tỉnh B (là xe mô tô của Vũ Thành Long cầm cố cho Vũ Trọng Nghĩa với số tiền 5.000.000 đồng để lấy tiền tiêu xài cá nhân); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda 67 màu sơn xanh - đỏ không gắn biển kiểm soát của Lê Văn C (là phương tiện Vũ Thành Long sử dụng chở nhân viên đến các nhà nghỉ để bán dâm).

Tại phiên tòa sơ thẩm Bị cáo Lê Văn C không nhất trí với nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, vì bị cáo không có môi giới mại dâm, bị cáo không biết việc thỏa thuận việc mua bán dâm như Cáo trạng đã truy tố, bản tự khai và biên bản lấy lời khai ban đầu của bị cáo tại cơ quan điều tra là do cán bộ điều tra hướng dẫn bị cáo khai, bị cáo không phạm tội môi giới mại dâm.

Tại phiên tòa, ông Lưu Văn Bảo – Điều tra viên, ông Đỗ Đức Tùng, ông Nguyễn Minh Trung, cán bộ điều tra Công an huyện LN đều xác định các bản tự khai và biên bản ghi lời khai của bị cáo C tại Cơ quan điều tra là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép cung hay mớm cung gì.

Tại bản Cáo trạng số: 44/KSĐT ngày 15 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện LN đã truy tố bị cáo Vũ Thành Long và Lê Văn C về tội “Môi giới mại dâm” theo điểm a khoản 3 Điều 328 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Lục Văn Tiệp về tội “Mua dâm người dưới 18 tuổi” theo điểm a khoản 3 Điều 329 Bộ luật Hình sự

năm 2015; Bị cáo Lương Văn Hành và Hoàng Văn Trường về tội “Mua dâm người dưới 18 tuổi” theo điểm b khoản 2 Điều 329 Bộ luật Hình sự;

* Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HSST ngày 17/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện LN, tỉnh B đã xét xử và Quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 328; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn C 08 (Tám) năm tù về tội “Môi giới mại dâm”. Tổng hợp với Bản án số 24/2020/HSST ngày 10/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh B buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 11 (Mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 14/11/2020. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Ngoài ra, bản án còn tuyên các bị cáo Vũ Thành Long 04 năm 06 tháng tù về tội “Môi giới mại dâm”; Các bị cáo Lục Văn Tiếp 05 năm tù, Lương Văn Hành 03 năm 03 tháng tù và Hoàng Văn Trường 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Mua dâm người dưới 18 tuổi”, tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

* Sau khi án sơ thẩm xử xong, ngày 01/3/2022 bị cáo Lê Văn C kháng cáo. Nội dung kháng cáo: Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện LN tuyên phạt 08 năm tù giam về tội môi giới mại dâm, bị cáo bị oan, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là không đúng người, không đúng tội, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét minh oan và trả tự do cho bị cáo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Bị cáo bị oan, bị cáo thấy Tòa cấp sơ thẩm xử không đúng người, không đúng tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét minh oan và trả tự do cho bị cáo. Bị cáo không có hành vi môi giới mại dâm, bị cáo không biết Long thỏa thuận với khách và gái mua dâm như thế nào.

Bị cáo không liên quan đến việc Long mua bán dâm, bị cáo không thỏa thuận hay hưởng lợi gì từ việc Long môi giới mại dâm. Bị cáo không nói là cho Trâm (tức Huyền) đi bán dâm. Đối với Lý Văn Sinh hỏi bị cáo cho Trâm đi chơi thì bị cáo bảo hỏi Long, bị cáo không nghĩ là đi bán dâm. Bị cáo không phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử minh oan cho bị cáo. Việc bị cáo Long, Trường trình bày là không đúng sự thật, bị cáo không biết. Bị cáo không thừa nhận lời khai của bị cáo Long, bị cáo Hành, bị cáo Tiếp tại phiên tòa. Bị cáo xác định những lời khai của bị cáo tại bản tự khai là do Cơ quan điều tra hướng dẫn viết.

- Bị cáo Long trình bày: Vào khoảng giữa tháng 9/2020, khi bị cáo C hỏi bị cáo việc cho Nguyễn Thị Huyền đi chơi với Hoàng Văn Trường thì bị cáo và C hiểu là cho Huyền đi quan hệ tình dục với Trường. Khi Huyền bán dâm cho Trường xong, khoảng 03 ngày hôm sau bị cáo có hỏi tiền C về việc Trường trả tiền mua dâm của Huyền, C đã đưa cho bị cáo số tiền 800.000đồng đến 900.000đồng, bị cáo có nói là phải 1 triệu, nhưng C bảo là Huyền đến tháng nên bị cáo không nói gì nữa. Bị cáo khẳng định tiền C đưa cho bị cáo là tiền bán dâm của Huyền, không phải là tiền phục vụ khách hát, tiền phục vụ khách hát, C ghi vào sổ ghi chép và thanh toán cho bị cáo khoảng 10 ngày hoặc 01 tháng sau đó, còn tiền bán dâm thì nhân viên

của bị cáo đi khách lần nào là phải thanh toán ngay lần đó nhưng do Trường là bạn của C nên bị cáo mới chưa thu tiền ngay và C tiền thu hộ bị cáo.

- Bị cáo Hoàng Văn Trường có đơn xin xét xử vắng mặt và trình bày: Bị cáo giữ nguyên những lời khai của bị cáo tại Tòa án cấp sơ thẩm, cũng như lời khai của bị cáo trong hồ sơ.

- Bị cáo Hành và bị cáo Tiệp trình bày: Các bị cáo thừa nhận án sơ thẩm xét xử là đúng người, đúng tội, các bị cáo không có ý kiến gì. Các bị cáo đều hỏi Long để thực hiện hành vi mua dâm, chứ các bị cáo không hỏi C. Nhưng khi hỏi để mua dâm thì các bị cáo chỉ nói là cho đi chơi, giữa các bị cáo và Long đều hiểu là cho nhân viên đi bán dâm cho các bị cáo.

Đại diện VKSND tỉnh B thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận và đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm 1 khoản 1, Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Lê Văn C. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 17/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện LN, tỉnh B.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 328; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn C 08 (Tám) năm tù về tội “Môi giới mại dâm”. Tổng hợp với Bản án số 24/2020/HSST ngày 10/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh B buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 11 (Mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 14/11/2020.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày tranh luận: Chưa có đủ căn cứ vững chắc để xác định bị cáo C có vai trò đồng phạm đối với bị cáo Long trong vụ án này. Bị cáo không biết việc Long tổ C môi giới mại dâm thì không thể xác định bị cáo có vai trò đồng phạm. Long chưa bao giờ nói với C về việc cho nhân viên đi bán dâm, mọi việc điều hành đều là do Long, C không biết, không thể lấy ý hiểu của một người để buộc một người phải biết để quy kết họ có hành vi đồng phạm giúp sức về tội môi giới mại dâm là không khách quan. Bị cáo C không được hưởng lợi bất chính. Đối với việc Long môi giới mại dâm giữa C và Long không có thỏa thuận hay nói gì đến việc môi giới mại dâm. Cáo trạng lấy ý kiến của người bán dâm, khách mua dâm mà buộc tội bị cáo C là không khách quan. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đề nghị: Căn cứ vào lời khai của Long, Trường, Huyền, Sinh và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, buộc C phải biết việc rủ nhân viên của Long ra ngoài là đi mua bán dâm, Cáo trạng chỉ truy tố bị cáo C đồng phạm giúp sức hai lần với Long chứ không truy tố toàn bộ quá trình phạm tội của Long.

- Bị cáo: không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn C đã được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. Nên chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị cáo Hoàng Văn Trường vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị hại: Lưu Thị Viện (tên gọi khác: Lưu Như Viện), người giám hộ cho Lưu Thị Viện là bà Giáp Thị Thùy Chi, Phó chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ huyện LN, tỉnh B; Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị Huyền là Luật sư Tạ Ngọc Vân, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị Huyền và Lưu Thị Như Viện là bà Thân Thị Thúy Vân- Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Châu Thị Bảo Trân, chị Bùi Thị Kim Trúc, chị Moong Thị Mạo, anh Lý Văn Sinh, chị Bùi Thị Phần, anh Vũ Đình Phúc, anh Vũ Trọng Nghĩa, anh Nguyễn Thành Đô, anh Trần Văn Đại, anh Lục Văn Phong, chị Hồ Thị Đường, chị Nguyễn Thị Huyền, ông Ngô Văn Hòa, bà Hà Thị Thắm không có kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan đến việc kháng cáo nên Hội đồng xét xử không triệu tập.

[3]. Xét kháng cáo kêu oan của bị cáo Lê Văn C, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn C:

Bị cáo Lê Văn C kháng cáo kêu oan và người bào chữa cho bị cáo Lê Văn C cho rằng không phạm tội “Môi giới mại dâm” như bản án sơ thẩm đã tuyên, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào lời khai của bị hại là cháu Nguyễn Thị Huyền đều xác định bị cáo C biết được việc bị cáo Trường và Lý Văn Sinh khi hỏi cho Huyền đi chơi tức là đi quan hệ tình dục, lời khai của bị cáo Long cũng khẳng định bị cáo C biết việc hỏi Huyền đi chơi là cho đi mua bán dâm, hơn nữa sau khi Huyền bán dâm xong, Long còn đòi số tiền Huyền đi khách, C còn nói là Huyền đến tháng không quan hệ được, nhưng Long không nhất trí và đòi C số tiền Huyền đi bán dâm là 1.000.000 đồng, nhưng C chỉ đưa cho Long số tiền 800.000 đồng hay 900.000 đồng; Lời khai của bị cáo Trường cũng khẳng định việc hỏi C cho Huyền đi chơi C hiểu là đi quan hệ tình dục, vì trước đó Trường và Huyền không có quan hệ gì thân thiết, đây là lần gặp đầu tiên, lại hỏi vào đêm khuya, hơn nữa sau khi Trường thanh toán tiền cho C có nói lại với C là Huyền đến tháng không làm ăn được gì và trả cho C số tiền là 3.000.000 đồng và nói với C đây là số tiền hát, nhân viên bấm bài và cả tiền mua dâm Huyền; Lời khai của Lý Văn Sinh cũng xác định C biết việc cho Huyền đi chơi là đi bán dâm, lời khai của những người này đều phù hợp với bản tự khai và lời khai ban đầu của bị cáo C xác định bị cáo biết được việc Huyền đi ra ngoài chơi là đi bán dâm. Trong biên bản làm việc ngày 29/9/2020 với Công an huyện LN, bị cáo C xác định không bị ép cung, mớm cung, nhục hình. Tại

phiên toà bị cáo trình bày bản tự khai và lời khai ban đầu của bị cáo đã trình bày là do có sự hướng dẫn của điều tra viên và cán bộ điều tra Công an huyện LN là không có căn cứ. Từ những lời khai của bị hại, bị cáo Trường và Long, anh Lý Văn Sinh phù hợp với bản tự khai và biên bản lấy lời khai ban đầu của bị cáo C. Do vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Lê Văn C đồng phạm với Vũ Thành Long về tội “Môi giới mại dâm” với vai trò giúp sức.

Lời khai nhận tội của các bị cáo Vũ Thành Long, Lục Văn Tiệp, Lương Văn Hành và Hoàng Văn Trường tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LN, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, tang vật chứng thu hồi được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận: “Trong khoảng thời gian từ tháng 8/2020 đến tháng 9/2020 tại xã Biển Động, huyện LN, Vũ Thành Long sinh ngày 05/9/2003, trú quán: thôn Phố Biển, xã Biển Động, huyện LN, tỉnh B đã 07 lần thực hiện hành vi môi giới mại dâm cho nhân viên nữ của quán Karaoke Đạt Thành bán dâm cho khách tại nhà nghỉ Bình Minh ở xã Biển Động, huyện Lục Ngạn, tỉnh B. Cụ thể: Long 03 lần môi giới cho Nguyễn Thị Huyền, sinh ngày 16/10/2005 (thời điểm này Huyền mới được 14 tuổi 10 tháng) bán dâm cho khách đến mua dâm (trong đó 01 lần bán dâm cho Hoàng Văn Trường và 02 lần bán dâm cho Lục Văn Tiệp); 01 lần môi giới cho Lưu Thị Như Viện, sinh ngày 26/10/2006 (tại thời điểm này Viện mới 13 tuổi 11 tháng) bán dâm cho Lương Văn Hành; 03 lần thực hiện hành vi môi giới cho Châu Thị Bảo Trân, sinh ngày 18/10/2001 bán dâm cho Lý Văn Sinh; 01 lần môi giới cho Bùi Thị Kim Trúc, sinh ngày 10/10/2002 (thời điểm này Trúc 17 tuổi 10 tháng) bán dâm cho một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ. Tổng số tiền Long thu lợi bất chính là 5.030.000đồng. Trong đó Lê Văn C, sinh năm 1992 trú tại thôn Ao Nhãn, xã Tân Hoa, huyện LN, tỉnh B là quản lý quán hát Đạt Thành đã 02 lần giúp sức cho Vũ Thành Long môi giới mại dâm (gồm 01 lần môi giới Huyền bán dâm cho Trường và 01 lần môi giới Trân bán dâm cho Sinh)”.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo C chưa nhận thức được hành vi phạm tội của mình và không thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không thừa nhận toàn bộ lời khai của Long và các bị cáo khác, nhưng với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định hành vi của các bị cáo Vũ Thành Long và Lê Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Môi giới mại dâm” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 328 Bộ luật Hình sự.

Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 17/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện LN, tỉnh B xét xử bị cáo Lê Văn C về tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 328 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật, không oan sai.

[3.2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến đạo đức, thuần phong, mỹ tục, đời sống văn hoá, trật tự trị an xã hội và gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Mại dâm luôn là một loại tệ nạn gây nhức nhối trong đời sống nhân dân, bởi tệ nạn mại dâm không những là mầm mống làm phát

sinh hiểm hoạ HIV-AIDS và nhiều các loại bệnh lây nhiễm khác mà nó còn gây ảnh hưởng tới hạnh phúc gia đình. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[3.3]. Xét vai trò của các bị cáo bị truy tố về tội “Môi giới mại dâm” thì thấy: Bị cáo Vũ Thành Long là người trực tiếp liên hệ, thu lợi của những người mua, bán dâm, nên giữ vai trò chính trong vụ án; Bị cáo Lê Văn C giúp sức giới thiệu cho việc mua, bán dâm một lần cho Trường và một lần cho Sinh nên giữ vai trò thứ yếu sau bị cáo Long.

[3.4]. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính, chưa chấp hành nộp phạt, bị đưa ra xét xử về hình sự nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội.

[3.5]. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo Lê Văn Chúc 02 lần thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3.6]. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lê Văn C khai báo không thành khẩn, không nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, không ăn năn hối cải nên Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3.7]. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Lê Văn C đã có tiền sự, nhân thân xấu, lại không nhận thức được hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhiều lần, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, xâm phạm đến đạo đức, thuần phong, mỹ tục, đời sống văn hoá, trật tự trị an xã hội, nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Án sơ thẩm căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét xử bị cáo Lê Văn C 08 năm tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và không nặng.

Quá trình xét xử tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ, tình tiết nào mới và không có căn cứ để chứng minh về việc bị cáo bị oan. Vì vậy, HĐXX căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo C. Giữ nguyên phần quyết định hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp với Bản án số 24/2020/HSST ngày 10/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh B buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 11 (Mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 14/11/2020

Do bị cáo đang bị tạm giam nên cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo thi hành án.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Án phí phúc thẩm: Do không chấp nhận kháng cáo của bị cáo nên theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Lê Văn C. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 17/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện LN, tỉnh B.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 328; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn C 08 (Tám) năm tù về tội “Môi giới mại dâm”. Tổng hợp với Bản án số 24/2020/HSST ngày 10/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh B buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 11 (Mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 14/11/2020. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Án phí phúc thẩm: căn cứ khoản 2, Điều 135- Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 2, Điều 23- Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9- Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30- Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Hải Hương Hoàng Thị Thu Hiền Trần Thị Hà

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B;
- Sở tư pháp tỉnh B;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện LN, B;
- Chi cục THADS huyện LN;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Hà

